

VĂN HÓA - LỊCH SỬ

NHỮNG NGÀY ĐẦU TIÊN Ở SÀI GÒN KHI THẾ CHIẾN THỨ NHẤT BÙNG NỔ

Nguyễn Đức Hiệp*

Cách đây đúng 100 năm khi thế chiến thứ nhất khởi màn bắt đầu từ Âu Châu ở mặt trận miền Tây vào đầu tháng 8 năm 1914, ở Sài Gòn lúc này là thuộc địa của Pháp đã chứng kiến những sự kiện đặc trưng dân tộc chủ nghĩa, đặc biệt xảy ra vào ngày 06/8/1914, giữa hai nước tham chiến Pháp và Đức mà ngày nay ta khó có thể tưởng tượng có thể xảy ra được. Sự thù hận dân tộc bộc lộ không kiềm chế với sự bất công mà nạn nhân là những kiều dân Đức vô tội. Họ là những nhà kỹ nghệ, kỹ sư, thương gia đã sống ở Sài Gòn trong nhiều năm và làm việc trong các lãnh vực sản xuất, dịch vụ thương mại hàng hải, bảo hiểm, xuất nhập khẩu v.v...

Những sự kiện trong thời gian này mà lịch sử ít ai biết được mô tả lại trong bài này để chúng ta nhớ lại là bất kỳ trong cuộc chiến tranh nào thì người dân ở hai chiến tuyến là những người gánh chịu thua thiệt nhất. Đó là chưa kể vài năm sau, rất nhiều người Việt không dính dáng gì đến cuộc chiến tranh đã bị chính quyền thuộc địa Pháp gọi qua Âu Châu làm việc ở các nhà máy và tham gia những trận đánh khốc liệt ở mặt trận miền Tây.

Người Đức ở Sài Gòn

Cộng đồng người Đức có mặt ở Sài Gòn vào cuối thập niên 1860 không lâu sau khi người Pháp chiếm Sài Gòn và các tỉnh Nam Kỳ. Vào đầu thế kỷ 20, cộng đồng người Đức khá đông đảo mà đa số là các doanh nhân chuyên về dịch vụ bảo hiểm, chuyên chở hàng hóa bằng tàu biển. Người Đức có tiếng ở Sài Gòn lúc này là ông F. W. Speidel. Ông Speidel là chủ công ty *Speidel et Cie.*, chuyên buôn bán đèn dầu, dầu hỏa, bảo hiểm hàng hải, xay xát lúa gạo, xuất nhập cảng và chuyên chở hàng hóa trên các tuyến đường biển ở Viễn Đông.

Công ty Speidel có hai nhà máy xay lúa lớn nhất ở Nam Kỳ, đó là nhà máy *Orient et Progres* và nhà máy *Union*. Hai nhà máy này nằm dọc theo kênh Tàu Hủ ở Sài Gòn-Chợ Lớn, cạnh tranh với các nhà máy xay lúa khác trong khu vực kênh Tàu Hủ của người Hoa ở Chợ Lớn, Singapore, Malacca và Penang.

Công ty *Speidel et Cie.* có các tàu chuyên chở hàng hóa, như *Carl Diederichsen*, *Holstein*, *Koenigsberg*, *Triumph*, *Michael Jebsen* và *Clara Jebsen* làm ăn mật thiết với một công ty tàu biển Đức khác ở Viễn Đông, Công ty Jebsen & Co [4].

* New South Wales, Australia.

Mặc dầu cạnh tranh với người Hoa trong lãnh vực xay xát lúa gạo nhưng công ty Speidel cũng hợp tác với người Hoa trong dịch vụ chuyên chở hàng hóa và lúa gạo của các thương gia gốc Hoa ở các thành phố cảng như Sài Gòn, Hải Phòng, Singapore, Hồng Kông trên các tuyến hàng hải mà các tàu thương mại của rất nhiều nước tham gia cạnh tranh khốc liệt ở Viễn Đông. Thương mại quốc tế bằng tàu biển từ Singapore, Sài Gòn, Phnom Penh, Hải Phòng, Hồng Kông đến các cảng ở Trung Hoa như Bắc Hải, Hạ Môn, Thượng Hải và Nhật Bản như Yokohama, Nagasaki rất phát đạt với các tàu buôn mang cờ của đủ các nước. Ông Vương Thái (Wang-Tai), một thương gia già và có thế lực ở Sài Gòn, đã thuê tàu *Triumph* của công ty Speidel năm 1891 để vận chuyển hàng hóa trên tuyến đường hàng hải Hải Phòng - Bắc Hải (cảng Bắc Hải, Quảng Tây) [4].

Công ty *Speidel et Cie.* được thành lập bởi một người Đức, ông Theodore Speidel, vào năm 1868 ở Sài Gòn. Đây là một trong những công ty nước ngoài đầu tiên thành lập ở Việt Nam, chỉ vài năm sau khi người Pháp đánh chiếm Sài Gòn và các tỉnh miền Đông Nam Kỳ. Công ty Speidel buôn bán đèn dầu và sau này là dầu hỏa, lấy hàng từ các công ty dầu hỏa đang phát triển mạnh mẽ như *Standard Oil*, *Shell Transport & Trading Co.* và *Royal Dutch Company*. Đặc biệt, có một người Hòa Lan, ông Jan George Mulder làm việc cho công ty Speidel, ở chi nhánh Hải Phòng bán đèn dầu và dầu hỏa. Trong lúc rảnh việc, ông say mê nghiên cứu nhiếp ảnh nổi (stereoscopic photography) trên mảnh kính và đã chụp nhiều ảnh nổi sinh hoạt thường ngày ở Hải Phòng vào các năm 1904-1908 [8]. Đây là những ảnh tư liệu quý giá về xã hội Việt Nam vào đầu thế kỷ 20.

Ông Theodore Speidel hoạt động tích cực trong lãnh vực thương mại hơn 30 năm, và là hội viên của Phòng Thương mại Sài Gòn (1882). Ông mất ở Paris năm 1909 và được ông F.W. Speidel thay thế điều hành công ty. Cũng như Theodore Speidel trước đó, ông F.W. Speidel là đại diện lãnh sự của Đức ở Sài Gòn. Ông F.W. Speidel còn là đại diện lãnh sự cho hai nước Bỉ và Đan Mạch ở Sài Gòn. Ông đến Sài Gòn ít nhất là trước năm 1871 làm việc cho công ty bảo hiểm *Engler et Cie.* cũng do một người Đức nổi tiếng ở Sài Gòn thành lập là ông Albert Engler.

Ông F.W. Speidel rất được kính nể trong cộng đồng thương mại ở Sài Gòn. Ông giúp đỡ và có quan hệ tốt đẹp với các thương gia người Việt, các kiều dân nước ngoài như Anh, Hòa Lan, Đan Mạch, Hoa Kỳ, Trung Hoa. Nhờ có kinh nghiệm thương mại hàng hải, ông đã giúp tàu chiến *Palas* của Hoa Kỳ và nhiều tàu khác của các nước bị hư hại vào sửa chữa ở cảng Sài Gòn. Theo ông Sewell, lãnh sự Hoa Kỳ ở Singapore thì ông Speidel là người lịch thiệp, rất được quý trọng trong cộng đồng người Mỹ ở Sài Gòn [9]. Đã có lúc ông Sewell đề nghị với Chính phủ Hoa Kỳ cho ông làm đại diện lãnh sự của Hoa Kỳ ở Sài Gòn.

Đặc biệt ông F.W. Speidel có quan hệ rộng rãi với các thương gia người Hoa ở Chợ Lớn, tham gia vào nhiều công tác xã hội và là hội viên hội đồng quản

trị (*conseil d'administration*) của Hội Y tế Nam Kỳ (*Association Hospitalière de Cochinchine*) ở Chợ Lớn [5].

Ngoài công ty Speidel có trụ sở ở số 44 Quai de Belgique (Quai de l'Arroyo Chinois, tức Bến Chương Dương), trên con đường này có nhiều cơ sở thương mại của các công ty của những người Đức khác như công ty bảo hiểm hàng hải *Engler et Cie.* (số 8) đại diện cho công ty bảo hiểm *Baden Marine Insurance Company Mannheim*; ông Hottinger, giám đốc công ty bảo hiểm *Diethelm et Cie.* (số 23); công ty nhập khẩu bia, nước uống của ông Bierdermann và Waespé (số 30-37). Và rất nhiều kiều dân Đức và gia đình làm ăn sinh sống ở Sài Gòn như các ông Sigfried Kahl, Schmith, Hoffmann, Rietmann, Kloss... [5].

Ngày thế chiến thứ nhất xảy ra ở mặt trận miền Tây

Sau khi Đức tuyên chiến với Nga ngày 01/8/1914 ở phía đông; biên giới Pháp-Đức ở phía tây căng thẳng và xích mích xảy ra ở Joncherey. Ngày 03/8/1914, Đức tuyên chiến với Pháp và đánh bại Pháp qua Bỉ. Bỉ là một quốc gia trung lập, bị xâm phạm và vì thế Anh tuyên chiến với Đức ngày 04/8/1914. Thế chiến thứ nhất thật sự bùng nổ ở mặt trận miền Tây vào lúc này.

Tin tức chiến tranh giữa Đồng minh (Anh, Pháp, Nga) và Đức-Áo đến Sài Gòn ngày 04/8/1914. Chiều ngày 06/8/1914, người Pháp ở Sài Gòn hăng hái tụ tập biểu lộ cảm xúc tự hào dân tộc, biểu tình gây không khí căng thẳng chống Đức. Báo *The Straits Time* ở Singapore ra ngày 19/8/1914 đã tổng hợp tin tức các báo tiếng Pháp xuất bản ở Nam Kỳ, kể lại chi tiết sự kiện xảy ra chiều ngày 06/8/1914 như sau [6]:

“Các báo tiếng Pháp nhận được ở Singapore tường trình chi tiết từ Nam Kỳ các cảnh náo loạn mất trật tự xảy ra ở đường phố Sài Gòn tối ngày 6 tháng 8. Tin tức nhận được buổi sáng hôm ấy là Đức tấn công ở Alsace và dọc biên giới Bỉ và Pháp, đã khơi dậy ở một số người Pháp vô trách nhiệm trong thành phố, một cảm xúc kích động dễ đưa đến mức độ nguy hiểm, mà lúc đầu chỉ là cuộc biểu tình bình thường vào buổi sáng trước tòa lãnh sự Đức và được biểu lộ qua việc chính thức hạ lá cờ Đức đáng ghét xuống.

Tuy vậy vào buổi chiều tối, số người biểu tình kích động tụ tập lần nữa - dường như theo một kế hoạch đã được vạch sẵn - chung quanh tòa Bưu điện Sài Gòn, ở nơi này một người Sài Gòn rất quen thuộc, ông Carpentier diễn thuyết với một bài nói chuyện chống Đức hằn học, trong đó ông đã phá cái mà ông gọi là “sự khoan dung phi ái quốc” cho phép sự hiện diện của người Đức trong lòng xã hội và đòi hỏi việc trục xuất ngay lập tức tất cả công dân Đức ra khỏi thuộc địa.

Sau đó một cuộc tuần hành được hình thành vào khoảng 9 giờ tối, dẫn đầu bởi ba người mang cờ tam tài [cờ nước Pháp] tiến về tòa nhà lãnh sự Đức giữa những tiếng la hét, huýt sáo, tiếng hát các bài ca ái quốc không diễn tả được. Tại tòa lãnh sự Đức, có tiếng súng nổ và các tiếng la lớn dữ tợn “Trả thù”, “Khai tử nước Đức” phát ra từ đám đông. Tòa lãnh sự, tuy vậy dường như

không có ai và hoàn toàn tối om. Những người biểu tình sau đó diễu hành đến tòa lãnh sự Bỉ và Nga. Tại đây các bài hát ái quốc lại được hát lên, lãnh sự Bỉ và Nga được ca ngợi tiếp đón với những tiếng vỗ tay hoan hô vang trời.

Tiếp tục cuộc diễu hành bất kham vô trật tự, đoàn người kéo đến khách sạn Hotel de la Rotonde⁽¹⁾ nơi mà lãnh sự Anh, ông Gorton vừa đến ở. Tại đây sự hồ hởi của đám đông lên đến cao độ hơn hết, với hàng loạt câu hoan hô bằng tiếng Anh kiểu “hip, hip, hip, hurrah!” xen lẫn với những tiếng hô to “Vive l’Angleterre !” (Nước Anh muôn năm!), “Vive la France!” (Nước Pháp muôn năm!), “Vive la Reine Mary!” (Nữ hoàng Mary muôn năm!).

Cho đến thời điểm này, đoàn biểu tình tương đối ôn hòa, nhưng tiếc thay đám đông ban đầu lúc này lại được gia nhập nhiều hơn bởi các phần tử quá khích gồm một số thanh niên, cuồng điên bởi sự kích động do tin tức nhận được hồi sáng, và rất có thể là những thành phần này chịu trách nhiệm chính cho các cảnh tàn phá và bạo động xảy ra sau đó.

Câu lạc bộ Đức bị cướp phá

Rời lãnh sự Anh, đám đông đi đập phá trụ sở của các nhân vật trong công ty Speidel et Cie. trên đại lộ Charner.⁽²⁾ Tại đây các cánh cửa ra vào của tòa nhà đã bị phá sập và nhiều phát súng được bắn ra, tuy vậy đám đông không đi vào tòa nhà, vì ai đó đã đề nghị là nên đi tấn công Câu lạc bộ Đức ở đường Lefevre.⁽³⁾ Đề nghị này được đám đông hăng hái tán thành và thi hành ngay lập tức.

Chính tại Câu lạc bộ Đức mà những sự kiện nghiêm trọng nhất đã xảy ra tối hôm đó. Khi các cánh cửa của câu lạc bộ đang bị phá thì một sự kiện đáng buồn đã xảy ra. Một trong những người biểu tình - một thanh niên tên là Charles Castagné, con của một nghị viên Hội đồng thành phố Sài Gòn - đã bị trọng thương bởi một viên đạn lạc bắn từ khẩu súng của một nhóm phá phách khác. Không hiểu sao đám đông xung quanh lại tưởng người thanh niên bị thương đó là một người Đức bị bắt ra từ câu lạc bộ. Phải khó khăn lắm người ta mới có thể mang Castagné ra khỏi đám đông vây quanh. Việc cướp phá câu lạc bộ xảy ra liền sau đó và chỉ trong vòng 15 phút, bàn ghế, đồ trang trí, tranh ảnh, sách báo... không còn gì khác hơn là một đám đồ vụn.

Không hài lòng với sự tàn phá này, đám đông sau đó kéo đến văn phòng công ty Speidel et Cie. ở góc đường MacMahon và Quai de l’Arroyo-Chinois (Bến Chương Dương), lúc đó đã phải đóng cửa từ lúc sáng. Các cửa ra vào và cửa sổ nhanh chóng bị đập phá bằng một cây cột cờ lớn, cây cột này được nhổ lấy từ Câu lạc bộ Đức. Tiếp theo là một sự say sưa tàn phá. Bàn, ghế văn phòng bị đập bể, các mảnh bị quăng đầy đó khắp nơi, các máy đánh chữ hiệu Adler bị quăng qua cửa sổ ra giữa đường, và chúng bị đập nát thành mảnh vụn, các hộp thuốc hút xì gà và thuốc lá bị lấy đi làm chiến lợi phẩm và hoàn toàn không còn gì có giá trị được để nguyên trong văn phòng của công ty. Cuộc tàn phá có vẻ như đã làm thỏa mãn ngay chính các người cực đoan nhất của đám biểu tình và đám đông từ đó dần dần tản biến mất.

Cơn giận dữ của đám biểu tình làm cảnh sát Pháp ngạc nhiên, những cảnh binh đang làm nhiệm vụ tối hôm đó hoàn toàn bất lực khi phải đối diện với một đám đông lớn rất cương quyết đập phá. Người thanh niên kém may mắn bị thương kể trên được đưa ngay vào bệnh viện quân đội và được giải phẫu; tính mạng của anh ta đã qua cơn nguy kịch. Sắc lệnh trục xuất các công dân Đức chính thức được ban hành ngay tối hôm có cuộc biểu tình xảy ra và nhiều người Đức phải vội vã lên một chiếc tàu của Na Uy, rời cảng Sài Gòn lúc 3 giờ sáng ngày hôm sau.

Một tuyên bố sôi nổi gây xúc động

Tuyên bố sôi nổi sau đây được công bố bởi Quyền Toàn quyền Đông Dương, ông J. Van Vollenhoven:

“Công dân Pháp! Chiến tranh đã được tuyên bố. Nước Pháp trung thành với truyền thống của mình, một lần nữa cảm gươm phụng sự tự do và tranh đấu cho sự quân bằng quyền lực ở Âu Châu, đang bị hăm dọa bởi tham vọng của nước Đức. Cộng hòa Pháp gan dạ bước vào cuộc đấu tranh này, mà Pháp đã làm đủ mọi cách để tránh. Chưa bao giờ quân đội của Pháp lại đáng gờm như lúc này, chưa bao giờ mà đồng minh lại vững chãi như lúc này. Cả nước, cảm giận rất chính đáng trước những hành động gây hấn liên tục, đều nhiệt tình đứng lên dưới ngọn cờ. Chiến tranh sẽ đi đến thắng lợi bởi vì cả nước đều tham gia.

“Người Pháp ở Đông Dương! Hiện chưa có lệnh giao cho chúng ta là phải hiệp lực các nỗ lực của chúng ta với công việc của anh em chúng ta ở Pháp và phải sẵn sàng hy sinh vinh quang cho đất nước, nhưng một nghĩa vụ thiêng liêng đã đặt ra cho chúng ta. Chúng ta sẽ duy trì nguyên vẹn ảnh hưởng của nước Pháp ở Viễn Đông. Chúng ta là những cảnh vệ cho nước Pháp ở Đông Dương. Chúng ta tin chắc vào công lý của mình. Chúng ta sẽ khẳng định bằng thái độ cương quyết và phẩm cách, bằng sự bình tĩnh, niềm tin sâu đậm của chúng ta vào sự chiến thắng của quân đội và tương lai của đất nước.

“Đồng bào thân mến! Tôi kêu gọi với cùng trái tim và tình anh em đến tất cả. Chúng ta sẽ cùng nhau đứng đoàn kết quanh ngọn cờ. Trái tim cùng nhịp đập của chúng ta sẽ cho ta một kỷ luật mạnh đến nỗi nó sẽ được tất cả tự nguyện chấp nhận. Nước Pháp muôn năm!”.

Bài báo trên cho thấy chính quyền Pháp ở Sài Gòn đã không có biện pháp gì để bảo vệ kiều dân Đức và muốn trục xuất họ đồng thời tịch thu tài sản, cơ sở thương mại của họ một cách nhanh chóng.

Đối với kiều dân Đức bị trục xuất khỏi Sài Gòn thì dưới đây là tình cảnh của họ được họ thuật lại cho phóng viên của một tờ báo ở Batavia và được viết lại bởi phóng viên của tờ *Straits Times* ở Java, nơi những người Đức bị trục xuất đến trú ngụ [7]. Bài này được đăng khoảng một tuần (vào ngày 25/8/1914) sau khi bài ở trên đăng về cuộc biểu tình ngày 06/8/1914 ở Sài Gòn. Bài báo cho thấy có sự khác biệt về sự việc xảy ra và tình cảnh thê

thảm của kiều dân Đức với nhiều người bị trục xuất trong vài tiếng đồng hồ ra đi khỏi nơi họ đã sống và làm việc bao năm và hầu như trắng tay không mang theo được gì.

“Người Đức ở Sài Gòn - Một câu chuyện nữa về số phận phiêu lưu của họ (viết bởi một phóng viên ở Java), ngày 20/8/1914.

Những nhân viên người Đức của công ty Speidel ở Sài Gòn vừa đến đây cách đây vài ngày, và thông tin trong bài sau đây là do họ tường thuật lại cho đại diện một tờ báo ở Batavia. Những thông tin này nên được chú ý, bởi vì nó khác về nhiều khía cạnh với bài báo đã đăng vừa rồi trên tờ Straits Times được gạn lọc từ các tờ báo Pháp ở Sài Gòn.

Theo họ kể thì tinh thần chống Đức rất cao độ thấy rõ khắp Sài Gòn ngay khi nơi này nhận được tin bắt đầu chiến tranh giữa hai nước Đức và Pháp ngày 04 tháng 8. Lãnh sự Đức ở Sài Gòn, ông Reinsdorff, được chính thức thông báo vào ngày 05 tháng 8 là ông ta phải giao công việc lãnh sự cho đại diện một nước trung lập và ngay sau đó ông phải rời khỏi Đông Dương. Những kiều dân Đức khác cũng buộc phải ra đi khỏi xứ. Ông Reinsdorff do đó đã giao nhiệm vụ lãnh sự của mình cho ông lãnh sự Hoa Kỳ, lúc đó là đại diện thương mại cho công ty Standard Oil Co.. Sau sự việc này, một thông tư của chính phủ được thông truyền cho nhau thông báo là tất cả người Đức phải rời Sài Gòn trước bình minh, trong vòng 12 tiếng đồng hồ. Mọi cố gắng của các đại diện người Đức cũng như của lãnh sự Hoa Kỳ để được kéo dài thời gian ra đi này, nhưng không thành công. Hệ quả là không một người Đức nào có đủ thì giờ để sắp xếp công việc cá nhân và thương mại của mình. Không một người Đức nào lại nghĩ đến sự đối xử như vậy, nhất là sự đối xử này đã không xảy ra trong chiến tranh năm 1870 [tức chiến tranh Pháp-Phổ, 1870-1871. BBT]. Dường như chính quyền Pháp sợ rằng tinh thần của dân chúng sẽ lên cao độ nếu có tin tức là Pháp thất thế trong cuộc chiến và do đó người Đức được cảnh báo là đừng để đèn trong nhà của họ và không nên xuất hiện ngoài đường phố.

Các cuộc biểu tình hiếu chiến

Vào ngày 06 tháng 8, cao ủy [?] cảnh sát thành phố ra lệnh tất cả người Đức phải đóng cửa các cơ sở thương mại của họ vì dân chúng có thể biểu tình bất cứ lúc nào. Người Đức vì thế buộc phải rời thành phố trên tàu Solveig của Na Uy vào sáng sớm ngày 07 tháng 8, và một cuộc hội ý giữa lãnh sự Đức và các đại diện chính quyền đi đến quyết định là ông lãnh sự Đức được hứa là tất cả người Đức sẽ được bảo vệ cho đến khi họ lên tàu hơi nước Solveig.

Vào lúc 9 giờ tối ngày 06 tháng 8, một cuộc biểu tình dự đoán sẽ xảy ra, đã bộc phát. Trên năm trăm người Pháp, trong đó có một số công chức chính phủ, tuần hành qua các đường phố đến các tòa nhà chính phủ đòi hỏi gay gắt là chính phủ phải công bố tất cả tin tức nhận được liên quan đến cuộc chiến mà không bị kiểm duyệt. Họ cũng tố cáo là chính phủ không công bố một số điện tín đã nhận được.

Sau đó, họ tuân hành đến tòa lãnh sự Đức biểu tình rất hiếu chiến và tiến đến tòa nhà Câu lạc bộ quốc tế (International Club). Họ xông vào câu lạc bộ, phá tan hoang những gì vào tay họ. Đèn bị đập vỡ, cửa sổ bị phá và các bàn billard trở thành gỗ vụn. Ly, chén, chai, ghế và tất cả những gì ở đó bị đập nát vụn, đến khi họ biết quá trễ là nơi mà họ tưởng là cơ sở của người Đức - bởi tên nơi này "Kegel Klub Saigon" - thật ra là Câu lạc bộ quốc tế. Sự việc này không hề làm họ trầm tĩnh lại và họ tiếp tục tiến đến văn phòng của các nhân vật trong công ty Speidel and Co., những nhà buôn lúa gạo.

Sự tàn phá ở Câu lạc bộ quốc tế được lập lại với cường độ mạnh hơn và không vật gì còn nguyên vẹn. Súng được sử dụng và hệ quả là một trong những người trú ngụ trong tòa nhà, con của một bác sĩ Pháp, bị trọng thương và chết vào đêm ấy. Sau khi thỏa mãn phá phách ở cơ sở Speidel, họ đi đến văn phòng công ty Engler and Co., nhưng tại đây họ bị chặn lại bởi một hàng rào cảnh binh.

Trong khi đó một toán cảnh binh đến văn phòng công ty Speidel và người quản lý công ty đã lấy được tiền và hồ sơ trong tòa nhà và giao cho nhà băng Chartered Bank. Giận dữ vì không thể hiện được sự tức giận của họ ở văn phòng công ty Engler, đám đông đi đến Chợ Lớn, cách Sài Gòn một quãng ngắn, và tại đây họ đốt cháy một vài nhà máy xay xát lúa gạo.

Trốn chạy vào buổi sáng sớm

Những người quản lý các cơ sở thương mại người Đức không có thời gian xếp đặt công việc hay giao lại cho những đại diện tin cậy. Tất cả người Đức đều chạy ngược chạy xuôi và chỉ có một ý tưởng trong đầu họ là cố gắng làm sao lên được tàu Solveig an toàn. Những sĩ quan và thủy thủ tàu Arnfels của Đức đang đậu ở cảng Sài Gòn bị đánh thức dậy và bắt buộc phải rời khỏi tàu Arnfels, không mang theo được đồ gì của mình để lên tàu Solveig đi ra khỏi Sài Gòn. Các đám đông biểu tình vẫn còn ở ngoài đường và nhiều người Đức lo sợ rằng họ không thể đến được tàu Solveig. Ngay cả những người giúp việc và nhân viên bản xứ của các cơ sở thương mại Đức cũng bị hăm dọa bởi các đám biểu tình, trong đó nhiều trường hợp bị đối xử thô bạo.

Sự tháo chạy của người Đức bắt đầu vào lúc 2 giờ sáng. Trong những xe kéo che kín, với nón đội được kéo xuống tận mặt và cổ áo khoác dựng lên, họ đi đến chỗ hẹn, đó là nhà của một nhân viên người Hoa bốc dỡ hàng hóa, ở trên bờ sông. Một vài người Đức sống ở Chợ Lớn đi đến chỗ hẹn bằng xe hơi đã vài lần bị cảnh binh chặn lại nhưng rồi được phép tiếp tục đi vì có sự yêu cầu của các người Anh đi theo bảo hộ những người Đức di tản.

Vào lúc 3 giờ sáng, 33 người Đức, đàn ông lẫn đàn bà, không một người nào có trên tay đồ đạc cá nhân gì hết, đứng trên boong tàu Solveig sửa soạn rời Sài Gòn nơi mà họ đã sống bao nhiêu năm. Tàu Solveig ra khỏi cảng Sài Gòn vào khoảng từ 6 giờ đến 7 giờ sáng nhưng không bao lâu sau đó một chiếc tàu của chính quyền rượt theo bắt tàu trở lại cảng. Không có gì xảy ra sau đó và sau một thời gian dài bị đình trệ, tàu Solveig rời cảng lần thứ hai để đi Batavia.

Đây là câu chuyện đau lòng của những người Đức sống ở Sài Gòn, được những người Đức di tản thuật lại ở Batavia. Họ sẽ ở lại Batavia cho đến khi hết chiến tranh bởi vì họ không nghĩ là họ có thể trở về Đức trong lúc này.”

Báo *Sydney Morning Herald* (Australia) ngày 11/11/1914 cho biết lúc này ở Sài Gòn, người Pháp rất phấn khởi trong không khí chiến tranh. Tại nhà hàng *Café de la Terrasse* (vị trí khách sạn Caravelle ngày nay, góc đường Đồng Khởi và đại lộ Lê Lợi), buổi tối ban nhạc trước khi bắt đầu chương trình đều đánh các bài quốc ca của các nước Đồng minh.

Ngoài kiều dân và các công ty thương mại Đức bị đối xử bất công, ngay cả người Hòa Lan cũng bị phân biệt kỳ thị. Hòa Lan mặc dầu là một quốc gia trung lập nhưng vì có những quan hệ thương mại và văn hóa khá gần với Đức trong lịch sử ở Âu Châu và Viễn Đông nên sự nghi ngờ của các chính quyền thuộc địa và dân chúng của các nước Đồng minh (Anh và Pháp) ở Viễn Đông rất cao. Thí dụ như ông Theodore Speidel trước đó cũng là đại diện lãnh sự Hòa Lan ở Sài Gòn.

Qua báo chí ở Singapore, họ cho là Hòa Lan bí mật giúp người Đức ở Viễn Đông mặc dầu thật sự chính quyền ở Batavia qua lãnh sự Hòa Lan ở Singapore đã cải chính và đòi hỏi chính quyền Anh ở Singapore phải phủ nhận những tin như vậy [2]. Nhưng những việc làm như vậy đã không có hiệu quả, dân chúng ở Singapore và Sài Gòn đòi hỏi chính quyền ngưng xuất khẩu hàng hóa đến thuộc địa Hòa Lan ở Viễn Đông, kể cả lúa gạo. Một người Hòa Lan đã bị đuổi việc trong một công ty lớn của Pháp ở Sài Gòn [2].

Đoạn kết

Ông Speidel sau khi buộc phải rời bỏ Sài Gòn đi Batavia, ông đến Sukabumi, Java thuộc Hòa Lan và trú ngụ ở đó chờ đợi cho đến khi thế chiến chấm dứt. Không có tư liệu nào để lại cho biết số phận của ông ra sao. Công ty *Speidel et Cie.* hiện diện gần nửa thế kỷ từ năm 1868 cho đến 1914, đã đóng góp vào sự phát triển của nền kinh tế Nam Kỳ và Đông Dương nhất là trong lãnh vực lúa gạo, dịch vụ chuyên chở đường biển và bảo hiểm nhưng chỉ trong một ngày vào tháng 8 năm 1914, nó đã tiêu tan biến mất. Ông rời Sài Gòn với hai bàn tay trắng, chắc hẳn ông rất đau buồn vì hầu như cả cuộc đời của ông sống và làm việc ở đó.

Hai nhà máy xay xát lúa gạo của ông, nhà máy *Union et Progres* và nhà máy *Orient*, bị chính quyền tịch thu và sau đó đã được đem ra bán đấu giá ở Sài Gòn vào ngày 20/8/1915. Hai nhà máy này đã được hai người Hoa từ Khu cư trú Eo biển (*Straits Settlements*, gồm Singapore, Penang, Malacca) mua lại. Nhà máy *Union et Progres* bán cho ông Lim Kim với giá \$570,000 (dollars Khu cư trú Eo biển) và nhà máy *Orient* được ông Ly Cho Chung mua với giá \$785,000 [3]. Người Hoa từ đó hoàn toàn nắm hết thị trường xay xát và buôn bán lúa gạo ở Nam Kỳ.

Các cơ sở khác của công ty Speidel trong lãnh vực buôn bán đèn dầu và dầu hỏa ở khắp Đông Dương đã được công ty dầu hỏa Hoa Kỳ *Standard Oil* đứng ra thay thế.⁽⁴⁾

Ông Jacob Jebsen, người cùng thành lập công ty *Jebsen & Co.* ở Hồng Kông với ông Heinrich Jessen, đã bị quản thúc ở Australia và đến năm 1917 khi Hoa Kỳ tuyên chiến với Đức, các tàu biển của ông và của công ty Speidel đã bị giữ lại ở Philippines. Sau chiến tranh ông tiếp tục trở lại nghề thương mại hàng hải và mất vào năm 1941. Con ông là Michael Jebsen tiếp tục kế thừa điều hành công ty. Công ty hàng hải *Jebsen & Co.* hiện nay vẫn còn hoạt động [4].

Sau thế chiến thứ nhất với Hòa ước Versailles, Đức mất nhượng địa Giao Châu Loan (ở nam bán đảo Sơn Đông) và thành phố Thanh Đảo ở Trung Hoa cho Nhật vì Nhật là một trong các nước Đồng minh tuyên chiến với Đức ở Viễn Đông. Thuộc địa Đức ở Papua New Guinea được giao cho Australia quản lý và các đảo khác ở Thái Bình Dương giao cho Nhật.

Hầu như tất cả các cơ sở và hoạt động thương mại của các công ty Đức ở Viễn Đông không còn. Hiện nay ở thành phố Thanh Hải, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc vẫn còn sản xuất bia Tsingtao (Thanh Đảo) nổi tiếng có thị trường rất lớn ở Trung Quốc, từ nhà máy bia Tsingtao Brewery (青島啤酒廠, Thanh Đảo ty tửu xưởng). Bia Tsingtao do người Đức chế ra vào năm 1903 từ công ty bia *Germania-Brauere*, sau này là công ty Tsingtao Brewery.

N Ñ H

CHÚ THÍCH

- (1) Hotel de la Rotonde ở đầu đường Catinat (đường Đồng Khởi), đối diện với bến Bạch Đằng.
- (2) Tòa nhà công ty *Speidel et Cie.* ở số 3-5 đầu Boulevard Charner (đại lộ Nguyễn Huệ) gần bến Bạch Đằng.
- (3) Người Pháp gọi Câu lạc bộ Đức (Cercle Allemand) ở số 144 Rue Lefebvre (đường Nguyễn Công Trứ ngày nay). Thật ra tên của câu lạc bộ là “Kegel Klub Saigon” (Bowling club Saigon) và hội viên không nhất thiết là người Đức, ai cũng có thể là hội viên. Trong niên giám Đông Dương năm 1912 có ghi ông Bezold là chủ tịch, Kraft (phó chủ tịch), Francke (thư ký), Distel (thủ quỹ), Meng (quản thủ thư viện), Brooke (hội viên), Brunner (hội viên), Danzeisen (hội viên), Woellwarth (hội viên).
- (4) Công ty *Speidel et Cie.* buôn bán đèn và dầu từ cuối thế kỷ 19. Công ty Speidel bán dầu của cả hai công ty Shell (Anh) và Standard Oil (Mỹ) sản xuất. Công ty Standard Oil của Mỹ chắc phải có quan hệ tốt với công ty Speidel và cộng đồng người Đức trước năm 1914, nên Standard Oil mới đứng ra thay thế các chi nhánh và đại lý của công ty Speidel sau năm 1914. Đại diện thương mại của Standard Oil ở Sài Gòn năm 1914 cũng là đại diện lãnh sự Mỹ và được lãnh sự Đức trao quyền lãnh sự thay Đức ở Sài Gòn. Theo Robert Hopkins [9] thì lãnh sự Mỹ ở Singapore năm 1871 đã đề nghị với Bộ Ngoại giao Mỹ nên bổ nhiệm ông F.W Speidel lúc đó đang làm cho Engler & Co. quyền lãnh sự Mỹ ở Sài Gòn. Đèn dầu mà sau này người Việt gọi là “đèn Hoa Kỳ” rất có thể là do công ty Standard Oil phổ thông hóa trong thập niên 1920 qua hệ thống bán đèn và dầu của công ty Speidel đã lập từ cuối thế kỷ 19 cho đến năm 1914 chứ không phải do công ty Shell như có giả thuyết về nguồn gốc danh từ “đèn Hoa Kỳ” cho là như vậy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. “Excitement at Saigon, coals for German ships”, *Sydney Morning Herald*, 11 Nov, 1914.
2. Kees van Dijk, “The Netherlands Indies and the Great War, 1914-1918”, *KITLV Press*, 2007.

3. *The Straits Times*, 3 September 1915, Page 6, "Saigon Rice Mills Sold", <http://eresources.nlb.gov.sg/newspapers/Digitised/Article/straitstimes19150903.2.36.aspx>
4. Martinez, J., "Chinese Rice Trade and Shipping from the North Vietnamese Port of Hải Phòng", *Chinese Southern Diaspora Studies*, Volume 1, 2007, pp. 82-96.
5. *Annuaire général de l'Indo-Chine française* ["puis" de l'Indochine], Publisher: F.-H. Schneider (Hanoi) 1906, 1907, 1908, 1909, 1910, 1911, 1912, 1914, 1922, 1925.
6. *The Straits Times*, 19 August 1914, Page 10, "Indochina and the war, Anti-German demonstrations in Saigon - Riotous proceedings", <http://eresources.nlb.gov.sg/newspapers/Digitised/Article/straitstimes19140819.2.73.aspx>
7. *The Straits Times*, 25 August 1914, Page 9, "The Germans in Saigon", <http://eresources.nlb.gov.sg/newspapers/Digitised/Article/straitstimes19140825-1.2.81.aspx>
8. John Kleinen, "Side Streets of History: A Dutchman's stereoscopic views of colonial Vietnam", *IIAS Newsletter*, No. 44, 2007. http://www.iias.nl/nl/44/IIAS_NL44_1213.pdf
9. Robert Hopkins, *The United States and Vietnam, 1787-1941*, National Defense University Press, 1990.

TÓM TẮT

Cách đây đúng 100 năm khi thế chiến thứ nhất khởi màn bắt đầu từ Âu Châu ở mặt trận miền Tây vào đầu tháng 8 năm 1914, ở Sài Gòn lúc này là thuộc địa của Pháp đã chứng kiến những sự kiện đặc trưng dân tộc chủ nghĩa, đặc biệt xảy ra vào ngày 06/8/1914, giữa hai nước tham chiến Pháp và Đức mà ngày nay ta khó có thể tưởng tượng có thể xảy ra được. Sự thù hận dân tộc bộc lộ không kiểm chế với sự bất công mà nạn nhân là những kiều dân Đức vô tội. Họ là những nhà kỹ nghệ, kỹ sư, thương gia đã sống ở Sài Gòn trong nhiều năm và làm việc trong các lãnh vực sản xuất, dịch vụ thương mại hàng hải, bảo hiểm, xuất nhập khẩu v.v...

Những sự kiện trong thời gian này mà lịch sử ít ai biết được mô tả lại trong bài này để chúng ta nhớ lại là bất kỳ trong cuộc chiến tranh nào thì người dân ở hai chiến tuyến là những người gánh chịu thua thiệt nhất. Đó là chưa kể vài năm sau, rất nhiều người Việt không dính dáng gì đến cuộc chiến tranh đã bị chính quyền thuộc địa Pháp gọi qua Âu Châu làm việc ở các nhà máy và tham gia những trận đánh khốc liệt ở mặt trận miền Tây.

ABSTRACT

THE FIRST DAYS OF WORLD WAR I IN SAIGON

One hundred years ago, in early August 1914 when World War I started in the western front of Europe, Saigon, a French colony at that time, witnessed the events related to characteristics of nationalism happening on 6 August 1914 between two warring countries, France and Germany, that it is hard to imagine this could happen today. Racial hatred unbridledly exposed and victims were innocent German nationals. They were industrialists, engineers, businesspeople living in Saigon for many years and worked in the areas of manufacturing, commercial and maritime services, insurance, import and export, etc...

The little known events described in this article help us know that only people suffer most in any war, quite apart from the fact that some years later many Vietnamese people who were not related to war were sent to Europe to work in the factories or directly engage in fierce battles in the western front.